

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã; Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội; Trưởng các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Nội vụ Hà Nội;
- TT ĐU-HĐND-UBND-UBMTTQ xã;
- Lãnh đạo UBND Xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị;
- Các thôn xóm;
- Lưu VT, VHXX (Đoàn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Tuấn Dũng

Điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ Cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 của xã Hồng Vân

- Xác định trọng tâm cải cách hành chính (CCHC) là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cải cách tổ chức bộ máy gắn với phân cấp, ủy quyền và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước.
- CCHC gắn với thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm 2025 của Thành phố “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển*” và lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm của CCHC; sự hài lòng, phục vụ người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.
- Tiếp tục quán triệt thực hiện phương châm 5 dễ “*dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát*” trong triển khai Kế hoạch.
- Bố trí đủ nguồn lực, kinh phí và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các chỉ tiêu, nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

II. CHỈ TIÊU VÀ NỘI DUNG/NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Chỉ tiêu

- Chỉ số PAR INDEX của xã xếp trong nhóm các xã đứng đầu Thành phố; Phân đầu Chỉ số SIPAS của xã đạt tối thiểu 90%.

- 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được các cơ quan, đơn vị thuộc xã tiếp nhận, xử lý và thông báo công khai kết quả giải quyết kịp thời theo quy định, đồng thời cập nhật, công khai trên ứng dụng iHanoi, trên Trang thông tin điện tử xã.

- 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, hoặc có dấu hiệu tham nhũng phải được kiến nghị chuyển đến cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật; 90% các quyết định, kết luận có hiệu lực pháp luật phải được thực hiện xong theo quy định.

1.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Xây dựng Kế hoạch CCHC và các kế hoạch có liên quan đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ chỉ tiêu, rõ nhiệm vụ, rõ kết quả (sản phẩm) đầu ra, rõ thời gian hoàn thành, rõ đánh giá kết quả thực hiện; đồng thời xác định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì tham mưu và lãnh đạo UBND xã phụ trách trong từng chỉ tiêu, nội dung công việc và nhiệm vụ.

- Tăng cường quán triệt, đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền về công tác CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số; đổi mới nội dung, mở rộng hình thức tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền những thành tựu, sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác CCHC, những việc làm cụ thể, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực của chính quyền xã đối với người dân, tổ chức (sử dụng ứng dụng iHaNoi, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến, giao thông thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh, các cảnh báo thông minh về ô nhiễm môi trường, thời tiết, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, các dịch vụ an sinh xã hội, ...).

- Hàng tháng định kỳ gửi đăng tối thiểu 01 tin, bài viết về thành tựu, kết quả trong Công tác CCHC, chuyển đổi số và Đề án 06 của xã lên Trang thông tin điện tử của xã và Chuyên trang CCHC của Thành phố.

- Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã theo hướng dẫn của Thành phố.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình và trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp nhận, xử lý công việc; công khai, minh bạch kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức theo quy định pháp luật.

- Chủ động tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay hiệu quả trong công tác CCHC.

- Đổi mới hoạt động kiểm tra CCHC, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức phù hợp với Chỉ số SIPAS của Thành phố; nghiên cứu, triển khai điều tra xã hội học xác định Chỉ số PARINDEX, SIPAS năm 2025 đối với các đơn vị trong nội bộ xã.

- Kiểm soát chặt chẽ hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ xã giao cho các phòng, ban, ngành.

2. Cải cách thể chế

2.1. Chỉ tiêu

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành.

- Phấn đấu 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Phấn đấu các nội dung đề xuất xây dựng Nghị quyết của HĐND xã được ban hành đảm bảo theo Kế hoạch.

2.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật triển khai Luật thủ đô của Thành phố.

- Tập trung rà soát, hoàn thiện và cập nhật kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của xã, đảm bảo phù hợp với các quy định của Thành phố, Trung ương và thực tiễn Thủ đô.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc và phối hợp với các phòng, ngành trong việc soạn thảo, thẩm định, trình ban hành các VBQPPL của HĐND, UBND xã theo yêu cầu HĐND xã và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, viên chức và người dân thực hiện.

3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3.1. Chỉ tiêu

- Phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn. Riêng lĩnh vực tài nguyên môi trường, quản lý đô thị đạt tối thiểu 99% số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn.

- Phấn đấu 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ của 3 cấp chính quyền được số hóa; đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Phấn đấu 100% tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

3.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các TTHC, các quy định hành chính, TTHC nội bộ theo yêu cầu tại Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 14/12/2021 và Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Thành phố, Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố và Kế hoạch công tác hàng năm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc ủy quyền giải quyết TTHC, TTHC nội bộ theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố, đồng thời tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện ủy quyền để điều chỉnh phù hợp, gắn với xây dựng quy trình giải quyết TTHC, TTHC nội bộ.

- Nghiên cứu, đề xuất các mô hình sáng kiến trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, các nội dung về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng CNTT và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện.

- Tăng cường kiểm soát hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các TTHC, quy định hành chính, TTHC nội bộ.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời quy định công bố, công khai TTHC trong các cơ quan, đơn vị; khuyến khích mở rộng, công khai qua các kênh thông tin với nhiều hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Người đứng đầu Chủ tịch UBND xã định kỳ ít nhất 6 tháng/lần tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, người dân về TTHC, quy định hành chính, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Chỉ tiêu

- Thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của Thành phố.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, viên chức và người dân thực hiện

4.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, đảm bảo bộ máy “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

- Tiếp tục rà soát sắp xếp, tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức ở các phòng thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025. Triển khai mô hình chính quyền hai cấp theo quy định.

- Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức ở các cơ quan, đơn vị các phòng giai đoạn tiếp theo

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND Thành phố.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức, viên chức xã được tập huấn, bồi dưỡng về công tác CCHC, tập trung bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp trên không gian mạng, qua kênh phản ánh, kiến nghị trực tuyến, điện thoại, email; 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá chất lượng hiệu quả công việc.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/09/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được rà soát, bố trí theo vị trí việc làm được UBND Thành phố phê duyệt.

5.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, phê duyệt đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp danh mục khung vị trí việc làm được Bộ Chính trị thông qua, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ chủ quản chuyên ngành và theo thực tiễn quản lý để đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

- Triển khai hiệu quả Đề án của UBND Thành phố về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Quy định số 07-QĐ/TU ngày 17/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/5/2022 của UBND Thành phố, đặc biệt là liên quan đến các lĩnh vực: Đất đai - Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế toán.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thực chất và hiệu quả; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với Lãnh đạo xã và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, làm rõ trách nhiệm đối với các tồn tại hạn chế của đơn vị, lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tăng cường quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra;

kiên quyết, kịp thời thay thế những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để công việc chậm tiến độ, chất lượng không đảm bảo, vi phạm đạo đức công vụ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm.

- Phối hợp xây dựng vị trí việc làm, xác định định mức lao động khối lượng công việc để quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính được sắp xếp.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu

- 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.
- Tiếp tục rà soát, thực hiện theo quy định về tự chủ tài chính.
- 100% cán bộ, công chức được hưởng chế độ chính sách chi thu nhập tăng thêm theo Luật Thủ đô.

6.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Triển khai hiệu quả về cơ chế, chính sách triển khai thi hành Luật Thủ đô.
- Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.
- Phối hợp với các Sở ngành Thành phố tham gia góp ý xây dựng danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước gắn với lộ trình chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính, nhất là ở các lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, thông tin và truyền thông, văn hóa và thể thao, xây dựng, y tế, giao thông...
- Thực hiện hiệu quả cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính, cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, đảm bảo tăng tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong xây dựng; gắn với việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.
- Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.
- Triển khai Nghị quyết của HĐND Thành phố về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức.
- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025.

- Thực hiện các tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Chỉ tiêu

- Phần đầu 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể.

- 100% hồ sơ công việc tại UBND Xã được xử lý trên môi trường mạng. - Trên 60% các cuộc họp được cắt giảm thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Thành phố đối với cuộc họp có điểm cầu tại UBND xã trên cơ sở hướng dẫn của Thành phố.

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố.

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của xã được cập nhật, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố.

- Phần đầu 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phần đầu tối thiểu 80% tài liệu lưu trữ tại các cơ quan nhà nước được tạo lập dưới dạng điện tử theo quy định.

- Phần đầu 100% hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại các cơ đơn vị của xã thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố được tích hợp vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử Thành phố.

- Phần đầu tối thiểu 90% lưu trữ cơ quan thực hiện quy trình khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ trong môi trường mạng (trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác).

7.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy; Kế hoạch 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trọng tâm là phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), hạ tầng dữ liệu... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng Thành phố thông minh.

- Ứng dụng CNTT và áp dụng ISO trong quy trình xử lý công việc, quy trình phối hợp giải quyết TTHC, TTHC nội bộ, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

- Duy trì sử dụng, ổn định Hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC của Thành phố để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin ứng dụng dùng chung quan trọng, cốt lõi phục vụ công tác quản lý, điều hành của UBND Thành phố đến UBND xã.

- Triển khai lắp đặt Số điện thoại tổng đài hỗ trợ, đường dây nóng cho công dân; Tin nhắn Brandname của xã Hồng Vân.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo CCHC định kỳ (9 tháng và báo cáo năm)

- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc xã, các cơ quan ngành dọc Thành phố đóng trên địa bàn xã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND Thành phố, gửi Báo cáo CCHC định kỳ về UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội) chậm nhất ngày 10 của tháng cuối kỳ báo cáo, trừ các trường hợp đột xuất có thể sớm hơn theo yêu cầu của xã và Thành phố.

- Thời hạn chốt dữ liệu báo cáo của từng loại báo cáo cụ thể như sau:

+ Báo cáo cải cách hành chính 9 tháng: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 10 tháng 9 thuộc kỳ báo cáo.

+ Báo cáo cải cách hành chính năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 10 tháng 12 thuộc kỳ báo cáo.

2. Báo cáo CCHC chuyên đề (Cải cách thể chế, TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Cải cách tổ chức bộ máy; Cải cách chế độ công vụ, Cải cách tài chính công, Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số).

Văn phòng HĐND-UBND xã và các phòng: Văn hóa – Xã hội, Kinh tế, Diêm tiếp nhận hồ sơ phục vụ hành chính công định kỳ (9 tháng và năm) tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC thuộc lĩnh vực do đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu UBND xã, đồng thời, gửi báo cáo chuyên đề về UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp theo thời gian quy định của chế độ Báo cáo CCHC định kỳ.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của trưởng các phòng, ban, đơn vị: Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện từng nội dung theo Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Xây dựng Kế hoạch của đơn vị hoặc lồng ghép với các Kế hoạch chuyên môn khác trên cơ sở cụ thể hoá các nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2025 của xã;

- Quán triệt, tuyên truyền CCHC, chú trọng nội dung tuyên truyền việc thực hiện một cửa hiện đại, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, mô hình sáng kiến CCHC (sân khấu hóa, viết tin bài trên trang thông tin điện tử/hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, hội nghị quán triệt...).

- Phối hợp Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công.

- Nghiên cứu, tìm kiếm và triển khai các sáng kiến, các giải pháp, cách làm hay theo địa phương, ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị.

- Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; xử lý và thông báo công khai kịp thời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.

- Tổ chức tự kiểm tra CCHC kết hợp kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ, kiểm tra qua hệ thống điện tử và kiểm tra trực tiếp, kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất, không báo trước, tái kiểm tra; tập trung kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại còn hạn chế trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, các vấn đề tồn tại cần khắc phục được chỉ ra tại kết quả Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI; giải quyết TTHC, các TTHC nội bộ, quy trình giải quyết TTHC liên thông; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện uy quyền TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc thực chất, hiệu quả việc đánh giá hàng tháng; việc đánh giá hiệu quả và chất lượng công việc của trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc. Triển khai thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Theo Phụ lục được ban hành kèm theo Kế hoạch này.

3. Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể thao xã

Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục về CCHC trên đài phát thanh; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác CCHC, đồng thời giúp người dân và doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm 2025 của Thành phố.

4. Công tác phối hợp giữa UBMTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội, các tổ chức xã hội, các thôn xóm.

Đề nghị UBMTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội, các tổ chức xã hội, các thôn, xóm tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân biết và thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nói chung và công tác cải cách thủ tục hành chính nói riêng trên địa bàn xã.

Trên đây là kế hoạch điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của xã Hồng Vân, trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND xã chỉ đạo giải quyết.

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ CCHC XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND xã)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Lãnh đạo, chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I.	Công tác Chỉ đạo điều hành					
1.	Thành lập Ban chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06	Quyết định	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Thực hiện theo hướng dẫn của Thành phố
2.	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025 của UBND xã Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về CCHC (Lồng ghép trong Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW)	Kế hoạch Kế hoạch	Đ/c Chủ tịch UBND xã Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Tháng 7; 8/2025
3.	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Kế hoạch	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Thực hiện theo KH của Thành phố
4.	Xây dựng Quy chế và ban hành Quyết định thành lập Ban biên tập trang thông tin điện tử của xã	- Quy chế - Quyết định	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo quy định và hướng dẫn của các cấp
5.	Kế hoạch kiểm tra (Tổ chức tự kiểm tra) công tác phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính	Văn bản/ Cuộc kiểm tra	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Tháng 08/2025
6.	Tổ chức hội nghị giao ban/ Báo cáo Ban chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 trong năm 2025	Hội nghị/ Báo cáo	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	

-	Báo cáo Quý 3	Báo cáo				Tháng 9/2025
-	Báo cáo Quý 4/ Báo cáo năm	Báo cáo				Tháng 12/2025
7.	Tham gia và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng công tác CCHC, chuyển đổi số	Hội nghị/ các lớp bồi dưỡng	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Đến tháng 9/2025
8.	Triển khai kế hoạch tổ chức Cuộc thi tìm kiếm ý tưởng về sáng kiến, giải pháp CCHC của Thành phố	Văn bản/Bài dự thi	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị, thôn, xóm	Theo Kế hoạch của Thành phố
9.	Rà soát, đề xuất sửa đổi Bộ Chỉ số và triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2025 áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.	Báo cáo	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Quý III/2025
10.	Triển khai, đánh giá, chấm điểm chỉ số PAR-INDEX và phối hợp đo lường chỉ số SIPAS đối với UBND xã năm 2025	Báo cáo	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Tháng 11, 12 năm 2025
11.	Triển khai khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập	Kế hoạch/ báo cáo	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Tháng 12/2025
II.	Cải cách thể chế					
12.	Xây dựng và triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật để triển khai Luật Thủ đô gắn với kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố năm 2025	Văn bản triển khai	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo quy định và hướng dẫn của các cấp
13.	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, tập trung tuyên truyền về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức và người dân thực hiện	Kế hoạch/ Văn bản	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo quy định và hướng dẫn của các cấp

14.	Báo cáo Kết quả 01 năm triển khai Luật thủ đô	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo sự chỉ đạo của cấp trên
III. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông						
15.	Tiếp tục thực hiện TTHC được uỷ quyền giải quyết theo quy định	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo yêu cầu của công tác kiểm soát TTHC
16.	Rà soát, đơn giản hoá và thông tin tuyên truyền về kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo yêu cầu của công tác kiểm soát TTHC
17.	Phối hợp triển khai Quyết định về TTHC lựa chọn tái cấu trúc xây dựng DVC trực tuyến toàn trình, tích hợp trên Cổng DVCQG, Cổng/trang thông tin điện tử của thành phố	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo yêu cầu của công tác kiểm soát TTHC
18.	Triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong các cơ quan theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO.	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo lộ trình tại Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND thành phố Hà Nội
IV. Cải cách tổ chức bộ máy						
19.	Báo cáo đánh giá 01 năm kết quả hoạt động của Điểm phục vụ hành chính công	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Tháng 10/2025

20.	Phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND Thành phố	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo chỉ đạo của Thành phố
21.	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND Thành phố quy định ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo chỉ đạo của Thành phố
22.	Thực hiện việc rà soát tổ chức bộ máy của UBND xã	Báo cáo	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo chỉ đạo của Thành phố
V.	Cải cách công vụ					
23.	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của xã	Tham gia các lớp tập huấn	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo chỉ đạo của Thành phố
24.	Xây dựng vị trí việc làm, xác định định mức lao động khối lượng công việc để quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính được sắp xếp.	- Đề án vị trí việc làm - Phương án giao chỉ tiêu biên chế	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
VI	Cải cách tài chính công					
25.	Triển khai Nghị quyết của HĐND Thành phố về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức	Quyết định	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo chỉ đạo của Thành phố
26.	Tiếp tục triển khai việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2021 - 2025.	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo chỉ đạo của Thành phố

27.	Thực hiện tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP; Thực hiện tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg	Văn bản	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số						
28.	Phối hợp thực hiện tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, phối hợp hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Hà Nội	Văn bản	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
29.	Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ hiện đại, trợ lý ảo (AI) trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố và xã để hỗ trợ tổng hợp, báo cáo, phân tích dữ liệu, xây dựng mô hình dự báo chỉ đạo, điều hành ra quyết định hiệu quả và kịp thời	Hệ thống phần mềm	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
30.	Phối hợp triển khai Hệ thống trực tuyến điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số CCHC các cấp (lấy ý kiến đánh giá của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động)	Hệ thống phần mềm	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
31.	Phối hợp triển khai Hệ thống trực tuyến khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hà Nội (SIPAS)	Hệ thống phần mềm	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
32.	Phối hợp triển khai Hệ thống theo dõi, phân tích kết quả CCHC của các cơ quan, đơn vị phục vụ chấm điểm hàng tháng	Hệ thống phần mềm	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố

33.	Phối hợp triển khai Hệ thống chấm điểm chỉ số CCHC đối với đơn vị sự nghiệp công lập	Hệ thống phần mềm	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
34.	Phối hợp triển khai Hệ thống chấm điểm chỉ số CCHC cấp chính quyền cơ sở	Hệ thống phần mềm	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
35.	Phối hợp thực hiện quy trình ISO kết hợp với áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO khi xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC, quy trình TTHC nội bộ.	Văn bản/ISO	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Theo hướng dẫn của Thành phố
36.	Triển khai lắp đặt Số điện thoại tổng đài hỗ trợ, đường dây nóng cho công dân; Tin nhắn Brandname xã Hồng Vân.	Phần mềm/tổng đài	Đ/c Chủ tịch UBND xã	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Năm 2025
37.	Rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng CNTT hiện có tại xã; xây dựng phương án điều chỉnh, nâng cấp hạ tầng CNTT; Triển khai lắp đặt hệ thống wifi miễn phí tại UBND xã, điểm phục vụ hành chính công, phòng tiếp dân	Văn bản/thiết bị	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng VHXXH; Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Năm 2025
38.	Triển khai lắp đặt internet, hệ thống wifi miễn phí tại các địa điểm công cộng: nhà văn hóa thôn, xóm, di tích...	Văn bản/thiết bị	Đ/c Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Năm 2025